

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày: 09 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hào
Ông Phạm Văn Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1997. Giới tính: nữ; ĐKKHKT: Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp 5 xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tuấn C, sinh năm 1973; Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con cả; chồng: Danh S, sinh năm 1983; có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08-9-2022. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau khi kết thúc điều tra vụ án “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quyết định khởi tố vụ án số 01/ANĐT ngày 23/4/2020 xảy ra tại xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Ngày 10/12/2020 Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Nam Định có Bản kết luận điều tra số 04/ANĐT đề nghị truy tố Nguyễn Văn T, Cao Văn P, Vũ Thị N và 10 đối tượng khác có liên quan về tội “Làm, tàng

trữ, lưu hành tiền giả”. Còn một số đối tượng mua tiền giả qua mạng xã hội, cơ quan ANDT đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

Trên cơ sở tiếp tục điều tra xác minh, ngày 05/9/2022 Cơ quan ANDT Công an tỉnh Nam Định đã khởi tố vụ án “Tàng trữ tiền giả” và ngày 05/9/2022, khởi tố bị can Nguyễn Thị Thanh N về tội “Tàng trữ tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự để tiến hành điều tra.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định: Khoảng đầu tháng 4/2020, Nguyễn Thị Thanh N sử dụng tài khoản facebook cá nhân mang tên “阮氏青银” (dịch ra tiếng Việt là Nguyễn Thị Thanh N) tham gia vào nhóm facebook “Tham gia là có tiền”. Tại đây, N thấy tài khoản facebook “Tài Chính Chí Linh” do Cao Văn P quản lý, sử dụng đăng bài viết quảng cáo bán tiền giả. Do thời điểm đó dịch covid-19 diễn biến phức tạp, kinh tế gặp khó khăn nên N đã nảy sinh ý định mua tiền giả về để tiêu xài cá nhân. N sử dụng tài khoản facebook “阮氏青银” chủ động nhắn tin liên hệ với Cao Văn P qua tài khoản facebook “Tài Chính Chí Linh” đặt mua tiền giả. Phương đã giới thiệu với N về tỷ lệ mua bán tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng là 1:6 (nghĩa là một triệu đồng tiền thật mua được sáu triệu đồng tiền giả), và chuyển tiền giả qua dịch vụ chuyển phát nhanh thu tiền hộ (ship COD) của Bưu điện, khi nào nhận được bưu kiện chứa tiền giả mới phải thanh toán tiền thật cho bưu tá và người nhận tiền giả không được kiểm tra hàng trước khi thanh toán. Tài khoản “Tài chính Chí Linh” còn gửi video, hình ảnh hướng dẫn vị trí cất giấu tiền giả trong hộp bưu kiện. N yêu cầu tài khoản “Tài chính Chí Linh” viết tên “Nguyễn Thị Kim N” vào tờ giấy và đặt cạnh tiền giả rồi chụp ảnh cho N kiểm tra xem tài khoản này có tiền giả thật hay không. Thấy tài khoản “Tài chính Chí Linh” làm đúng theo đề nghị của N, N nhất trí.

Ngày 10/4/2020, N đặt mua 06 triệu tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng với giá 1.000.000 đồng tiền thật. Theo yêu cầu của Phương, N đã cung cấp thông tin, để nhận tiền giả là: Nguyễn Thị Kim N, địa chỉ: Công ty TNHH Nhôm Vĩnh Hưng lô 129-130-131A KCN Long Giang, ấp 1, xã Tân Lập 1, Tân Phước, Tiền Giang, số điện thoại: 0396.364.475.

Ngày 14/4/2020, bưu tá gọi điện thông báo N có bưu kiện cước phí 1.046.000 đồng, N biết đó là bưu kiện tiền giả. N trao đổi thống nhất với bưu tá buổi trưa nhận ở cổng công ty Nhôm Vĩnh Hưng. Sau khi nhận được bưu kiện hình chữ nhật bằng bìa cat tông và thanh toán cho bưu tá số tiền 1.046.000 đồng (gồm 01 triệu mua tiền giả và 46.000 cước phí), mang về nhà kiểm tra thấy tên người gửi trên hộp bưu kiện là Phạm Linh, bên trong bưu kiện có hai ngăn, ngăn lớn chứa lọ nước giống oxy già, ngăn nhỏ có 12 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, những tờ tiền giả này có đặc điểm thô, cứng, dày, không có độ co giãn như tiền thật, hoa văn hoa tiết mờ, nhòe, không sắc nét và đều có một số sêri (Ngân không nhớ cụ thể số sêri). N vớt hộp bưu kiện và lọ mực vào thùng rác còn tiền giả N cất giấu vào ví.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thanh N đã thành khẩn khai nhận hành vi

phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Về số tiền giả đã mua, N khai nhận sau khi nhận được tiền giả một thời gian N đã mang số tiền giả đi đốt nên hiện tại không thu hồi được.

* Bản cáo trạng số 89/CT-VKSND- P1 ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Thị Thanh N về tội “Tàng trữ tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo trình bày: Bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ tiền giả” như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, không oan. Đến nay bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, bị cáo có con còn nhỏ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về nuôi dạy con và trở thành công dân tốt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm tội “Tàng trữ tiền giả”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị Thanh N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng thu giữ là 01 sim Viettel đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập; có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Thanh N sử dụng tài khoản facebook cá nhân mang tên “阮氏青银” (dịch ra tiếng Việt là Nguyễn Thị Thanh N) tham gia vào nhóm facebook “Tham gia là có tiền”. Tại đây, N thấy tài khoản facebook “Tài Chính Chí Linh” do Cao Văn P quản lý, sử dụng đăng bài viết quảng cáo bán tiền giả. Tháng 4/2020, Nguyễn Thị Thanh N đã thực hiện hành vi giao dịch mua của Cao Văn P 6.000.000 đồng tiền giả loại mệnh

giá 500.000 đồng với giá 1.000.000 đồng tiền thật, sau đó mang về nhà cất giấu nhằm mục đích để tiêu sài cá nhân. Do chất lượng tiền giả kém, lo sợ việc làm của mình bị phát hiện nên Nguyễn Thị Thanh N đã đốt toàn bộ số tiền giả, chưa mang tờ tiền giả nào đi tiêu thụ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý tài chính của Nhà nước thông qua việc phát hành tiền tệ; gây tác hại lớn đến việc lưu thông tiền tệ trong thị trường; gây bất ổn cho nền kinh tế và gây mất trật tự trị an. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt trong khung hình phạt đã truy tố và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho người phạm tội có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là công nhân, tàng trữ tiền giả nhưng chưa tiêu thụ, chưa được hưởng lợi gì từ việc tàng trữ tiền giả. Do vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) sim Viettel số thuê bao 0396.364.475 thu giữ của Nguyễn Thị Thanh N, được chuyển theo vụ án. Xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội, hiện đã chuyển theo vụ án nên cần tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Cao Văn P là người bán tiền giả cho Nguyễn Thị Thanh N, ngày 15/4/2021 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm trong vụ án “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Do vậy, không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của Cao Văn P trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm tội “Tàng trữ tiền giả”.
2. Căn cứ: khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh N 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08-9-2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) sim viettel số thuê bao 0396.364.475 thu giữ của Nguyễn Thị Thanh N.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Nguyễn Thị Thanh N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Thị Minh Hồng

